

Số: 306 /BC-UBND

An Giang, ngày 31 tháng 5 năm 2018

VĂN PHÒNG HĐND TỈNH AG	
ĐẾN	Ngày: 05 / 6 / 2018
	Số: 5523
	Chuyển:
	Lưu Hồ Sơ: ĐC. UBND

BÁO CÁO CHUYÊN ĐỀ
Về kết quả thực hiện củng cố, nâng chất hoạt động của
các hợp tác xã theo Luật Hợp tác xã trên địa bàn tỉnh An Giang

Thực hiện Kế hoạch số 08/KH-HĐND ngày 04 tháng 5 năm 2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh về tổ chức kỳ họp lần thứ 7 Hội đồng nhân dân tỉnh khóa IX, nhiệm kỳ 2016 - 2021 và Công văn số 62/HĐND-TT ngày 21 tháng 5 năm 2018 của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh đồng ý bổ sung nội dung tại kỳ họp lần thứ 7;

Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo kết quả thực hiện củng cố, nâng chất hoạt động của các hợp tác xã (HTX) theo Luật HTX năm 2012 trên địa bàn tỉnh như sau:

I. Kết quả triển khai thực hiện Luật HTX năm 2012

1. Công tác chỉ đạo, triển khai thực hiện Luật HTX năm 2012

a) Về việc ban hành chỉ đạo, triển khai thực hiện Luật HTX năm 2012

Đến nay, các ngành, các cấp của tỉnh đã xây dựng, ban hành nhiều văn bản tổ chức thực hiện, hướng dẫn thực hiện Luật HTX năm 2012 (*chi tiết Phục lục 1*).

- Quyết định số 228/QĐ-UBND ngày 29 tháng 01 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh giai đoạn 2016 - 2020 đã giao nhiệm vụ cho các sở, ngành và địa phương tập trung chỉ đạo, hướng dẫn các đơn vị cơ sở tổ chức lại sản xuất, tiêu thụ nông sản theo chuỗi giá trị, đặc biệt là các sản phẩm tái cơ cấu gồm lúa gạo, rau màu, cá tra, bò, nấm ăn và nấm dược liệu. Nghiên cứu chính sách hỗ trợ phát triển kinh tế hợp tác (đất đai, tài chính, khoa học công nghệ...) thúc đẩy các HTX, tổ hợp tác từng bước hình thành các doanh nghiệp nông thôn hoặc mô hình HTX kiểu mới để thực hiện liên kết với doanh nghiệp, đặc biệt tại các vùng sản xuất hàng hóa quy mô lớn, vùng nông nghiệp công nghệ cao, cánh đồng lớn.

- Ngày 24 tháng 6 năm 2015, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định số 1145/QĐ-UBND phê duyệt Kế hoạch phát triển kinh tế tập thể 05 năm giai đoạn 2016 - 2020 của tỉnh An Giang và Quyết định 3310/QĐ-UBND ngày 21 tháng 11 năm 2016 về Kế hoạch thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016 - 2020, trong đó có mục tiêu phấn đấu đến năm 2020 có 75% số xã đạt tiêu chí số 13 về hình thức tổ chức sản xuất.

- Thực hiện Quyết định số 445/QĐ-TTg ngày 21 tháng 3 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án "Thí điểm hoàn thiện, nhân rộng mô hình HTX kiểu mới tại vùng đồng bằng sông Cửu Long", Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Chương

trình hành động số 251/CTr-UBND ngày 27 tháng 5 năm 2016 thực hiện Đề án “*Thí điểm hoàn thiện, nhân rộng mô hình HTX kiểu mới tại vùng đồng bằng sông Cửu Long tại An Giang giai đoạn 2016 - 2020*”.

- Trong thời gian qua, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành nhiều văn bản chỉ đạo, điều hành tổ chức thực hiện Luật HTX năm 2012. Gần đây, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Chỉ thị số 447/CT-UBND ngày 06 tháng 02 năm 2018 và *Kế hoạch số 270/KH-UBND ngày 30 tháng 5 năm 2018 về tăng cường thực hiện các giải pháp củng cố, phát triển HTX trên địa bàn tỉnh An Giang*.

b) Về việc thực hiện chế độ báo cáo và sơ kết thi hành Luật HTX năm 2012

- Thực hiện yêu cầu và đề cương hướng dẫn của Bộ Kế hoạch và Đầu tư, hằng năm, Ủy ban nhân dân tỉnh đều có báo cáo đánh giá về tình hình hoạt động của kinh tế tập thể, HTX và xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế tập thể, HTX năm tiếp theo của tỉnh An Giang.

- Thực hiện Quyết định số 377/QĐ-TTg ngày 29 tháng 3 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch và Đề cương báo cáo sơ kết thi hành Luật HTX năm 2012, ngày 09 tháng 6 năm 2017, Ủy ban nhân dân tỉnh đã tổ chức Hội nghị sơ kết 05 năm thi hành Luật HTX năm 2012 và đã thực hiện chế độ báo cáo Văn phòng Chính phủ và Bộ Kế hoạch và Đầu tư theo quy định.

2. Công tác tuyên truyền, tập huấn Luật HTX năm 2012 và nâng cao năng lực nguồn nhân lực HTX

a) Tuyên truyền, tập huấn Luật HTX năm 2012 và các văn bản hướng dẫn thi hành

- Các ngành, các cấp của tỉnh đã quan tâm, triển khai Kết luận 56-KL/TW ngày 21 tháng 02 năm 2013 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết Trung ương 5 khóa IX về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể; Luật HTX năm 2012 và các văn bản pháp quy hướng dẫn thi hành cho trên 90% cán bộ quản lý, điều hành HTX.

- Từ sau ngày 01 tháng 7 năm 2013 đến nay, đã hỗ trợ tư vấn, tuyên truyền pháp luật và hướng dẫn thành lập được 39 HTX NN, trong đó có 05 HTX NN kiểu mới thành lập trên cơ sở phối hợp với doanh nghiệp (Công ty CP Tập đoàn Lộc Trời; Công ty CP Nông sản Vinacam) nhằm gắn liên kết sản xuất với tiêu thụ, thực hiện việc tổ chức sản xuất và tiêu thụ theo chuỗi giá trị. Thời gian tới, Ủy ban nhân dân tỉnh sẽ tăng cường công tác chỉ đạo các ngành, các cấp hướng dẫn thành lập thêm các HTX kiểu mới tương tự.

b) Nâng cao năng lực nguồn nhân lực HTX

- Hằng năm, ngành Kế hoạch và Đầu tư và ngành Nông nghiệp tỉnh đều tổ chức thực hiện chương trình tập huấn kỹ năng quản lý, điều hành HTX. Đến nay, đã có 62 lớp được triển khai với 2.070 lượt học viên tham dự từ nguồn kinh phí được Trung ương và tỉnh phân bổ.

- Liên minh HTX tỉnh đã tổ chức 10 chuyến học tập kinh nghiệm cho 250 cán bộ Ban quản trị tổ hợp tác, thành viên Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc HTX hoạt động mạnh để nâng cao kiến thức trong vận hành, hoạt động, liên kết sản xuất, kết nối thị trường, tìm đầu ra sản phẩm qua mô hình tổ hợp tác, HTX của các tỉnh bạn như: Đồng Tháp, Bình Dương, Bến Tre, Đồng Nai, Tiền Giang, Thành phố Hồ Chí Minh...

- Ngày 03 tháng 8 năm 2017, Ủy ban nhân tỉnh chấp thuận thành lập Tổ tư vấn củng cố và phát triển HTX trực thuộc Liên minh HTX tỉnh. Tổ tư vấn với 08 thành viên sẽ là lực lượng nòng cốt để triển khai các chính sách, pháp luật đến HTX trong toàn tỉnh, hỗ trợ trực tiếp tại cơ sở về nghiệp vụ, đồng thời nắm bắt hoạt động của HTX để kịp thời thông tin đến Liên minh HTX tỉnh và các Sở, ngành chức năng để định hướng, tháo gỡ các khó khăn của HTX.

II. Đánh giá những kết quả đạt được

1. Đánh giá chung về tình hình phát triển HTX

- Đến nay, HTX trên địa bàn tỉnh cơ bản được củng cố và có bước phát triển. Tính đến ngày 30 tháng 4 năm 2018, lũy kế toàn tỉnh có 174 HTX, cụ thể như sau:

- + HTX lĩnh vực Nông nghiệp: 125 HTX, chiếm tỷ lệ 71,84%;
- + Quỹ tín dụng nhân dân (QTDND): 24 QTDND, chiếm tỷ lệ 13,79%;
- + HTX lĩnh vực Giao thông vận tải: 18 HTX, chiếm tỷ lệ 10,34%;
- + HTX lĩnh vực Tiểu thủ công nghiệp: 04 HTX, chiếm tỷ lệ 2,30%;
- + HTX lĩnh vực Du lịch: 02 HTX, chiếm tỷ lệ 1,15%;
- + HTX lĩnh vực Tài nguyên và Môi trường (khai thác cát): 01 HTX, chiếm tỷ lệ 0,57%.

- Số HTX thành lập mới: Từ năm 2013 đến ngày 31 tháng 12 năm 2016, thành lập mới 20 HTX NN. Từ đầu năm 2017 đến nay, phát triển mới được 23 HTX, trong đó 20 HTX NN và 03 HTX lĩnh vực Giao thông vận tải (*Phụ lục 2 đính kèm*).

- Số HTX đang hoạt động 155 HTX, chiếm 89,59% tổng số HTX, trong đó Nông nghiệp, thủy sản: 111 HTX; QTDND: 24 HTX; Giao thông vận tải: 13 HTX; Tiểu thủ công nghiệp: 04 HTX; Du lịch: 02 HTX; Tài nguyên môi trường: 01 HTX.

- Tình hình đăng ký lại HTX theo Luật HTX năm 2012: Tính đến nay, đã có 114/131 HTX (chiếm 87,02%) đã chuyển đổi hoạt động theo Luật HTX năm 2012; có 18 HTX hoạt động yếu kém hoặc ngưng hoạt động (trong đó có 14 HTX NN) nhưng chưa làm thủ tục giải thể theo quy định (*Phụ lục 3 đính kèm*).

- Tổng doanh thu, lợi nhuận bình quân của HTX, Liên hiệp HTX:

+ Tổng thu nhập, tổng lợi nhuận của HTX, Liên hiệp HTX so với thời điểm 01 tháng 7 năm 2013:

Tổng doanh thu bình quân của một HTX: 5.000 triệu đồng/năm, tăng 7,6%;

Tổng lợi nhuận bình quân của một HTX: 900 triệu đồng/năm, tăng 6,9%.

- Đóng góp của khu vực HTX vào GDRP của tỉnh năm 2017 là 1.193 tỷ đồng, chiếm 1,62% GRDP của tỉnh, có tăng so với mức 0,96% của năm 2013.

- Về thành viên, lao động của HTX, Liên hiệp HTX

+ Số thành viên HTX trên toàn tỉnh đến thời điểm hiện tại là 138.643 thành viên. Tổng số thành viên tham gia HTX NN là 10.294 thành viên, trong đó cá nhân 4.073 người, pháp nhân 46, hộ gia đình 6.175; có khoảng 50% số thành viên sử dụng các dịch vụ của HTX NN.

+ Tổng số lao động làm việc thường xuyên trong HTX, Liên hiệp HTX là 4.520 lao động. Thu nhập bình quân của thành viên, lao động của HTX, Liên hiệp HTX: 40 - 48 triệu đồng/năm, tăng 06 triệu đồng/năm (14,28%) so với năm 2013.

- Về trình độ cán bộ quản lý HTX, Liên hiệp HTX

+ Tổng số cán bộ quản lý HTX, Liên hiệp HTX: 1.104 người.

+ Tổng số cán bộ quản lý HTX, Liên hiệp HTX đạt trình độ sơ cấp, trung cấp là 890 người chiếm 80,61% tổng số cán bộ HTX, Liên hiệp HTX.

+ Tổng số cán bộ quản lý HTX, Liên hiệp HTX đạt trình độ cao đẳng, đại học là 214 người chiếm 19,38% so với tổng số cán bộ HTX, Liên hiệp HTX.

2. Đánh giá kết quả phát triển HTX theo các lĩnh vực

- Lĩnh vực nông nghiệp

+ Số lượng HTX trong lĩnh vực nông nghiệp (tính đến ngày 30 tháng 4 năm 2018): 124 HTX và 01 Liên hiệp HTX. Trong đó, có 111 HTX đang hoạt động (110 HTX NN, 01 HTX NTTT) và 14 HTX ngưng hoạt động nhưng chưa tiến hành giải thể.

Từ năm 2017 đến nay, thành lập mới 20 HTX NN (TP. Long Xuyên: 01, TP. Châu Đốc: 01; thị xã Tân Châu: 01; huyện An Phú: 02; huyện Thoại Sơn: 05; huyện Chợ Mới: 03; huyện Tri Tôn: 04; huyện Châu Thành: 02; huyện Tịnh Biên: 01).

+ Về thành viên: Tổng số thành viên là 10.294 thành viên.

+ Số lao động làm việc thường xuyên trong HTX khoảng 1.760 người.

+ Về cán bộ quản lý HTX: Toàn tỉnh có 835 người; gồm 100 người đạt trình độ cao đẳng, đại học trở lên (chiếm tỷ lệ 12%); 163 người đạt trình độ sơ, trung cấp (chiếm tỷ lệ 19,5%). Số còn lại (572 người) trình độ THPT trở xuống chiếm 68,5%.

+ Về quy mô hoạt động của HTX: Trong 111 HTX NN đang hoạt động có 18 HTX thực hiện từ 04 dịch vụ trở lên; 32 HTX hoạt động từ 02 - 03 dịch vụ, số còn lại chỉ hoạt động 01 dịch vụ. Phần lớn các HTX NN của tỉnh hoạt động dịch vụ bơm tưới, bơm tiêu là chủ yếu. Tổng diện tích HTX phục vụ bơm tưới khoảng 37.192 ha. Trong đó, HTX phục vụ cho thành viên 9.000 ha (chiếm 24,2%), phục vụ bên ngoài 28.192 ha (chiếm 75,8%).

Ngoài ra, các HTX còn thực hiện thêm các dịch vụ như tín dụng nội bộ (có 20 HTX), cung ứng vật tư nông nghiệp (có 19 HTX), tiêu thụ nông sản (có 13 HTX) và nhân giống lúa (có 08 HTX).

+ Dịch vụ mà các HTX cung cấp cho thành viên (bơm tưới, cày xới, phân bón, thuốc bảo vệ thực vật, tín dụng nội bộ, sấy, xay xát...) ngày một chất lượng

hơn, kịp thời hơn. Từ đó giúp người dân nhất là nông dân giảm được chi phí trong sản xuất, trồng trọt, chăn nuôi, tăng lợi nhuận, cải thiện và tăng thu nhập, góp phần cùng địa phương giảm lao động nhàn rỗi, xóa đói giảm nghèo, ổn định an ninh, trật tự, an toàn xã hội, xóa dần tệ nạn xã hội.

+ Doanh thu bình quân của một HTX đang hoạt động là 1,81 tỷ đồng/năm. Lợi nhuận bình quân 210 triệu đồng/năm/HTX. Tỷ lệ chia lãi trên vốn góp bình quân của một thành viên là 02 - 03%/tháng. Thu nhập bình quân của lao động làm việc thường xuyên trong HTX khoảng 24 triệu đồng/năm.

- Lĩnh vực Công nghiệp, Tiểu thủ công nghiệp

+ Số lượng HTX: 04 HTX. Trong đó, năm 2017 thành lập mới 01 HTX.

+ Số lượng thành viên tham gia: 152 thành viên.

+ Tổng số cán bộ quản lý HTX là 12 người, trong đó đạt trình độ cao đẳng, đại học là 06 người.

+ Tổng doanh thu bình quân của HTX trên 3,5 tỷ đồng/năm.

+ Lãi bình quân của HTX là 500 triệu đồng/năm.

+ Tổng số lao động thường xuyên là 150 lao động. Thu nhập bình quân của lao động làm việc thường xuyên trong HTX là 36 triệu đồng/năm.

HTX Tiểu thủ công nghiệp hoạt động trong các ngành thêu may xuất khẩu, thủ công mỹ nghệ. Đa số hoạt động có hiệu quả tốt, sản phẩm xuất khẩu ổn định ra nhiều nước trên thế giới, tạo việc làm và thu nhập ổn định cho nhiều lao động, nhất là lao động nữ, lao động là người dân tộc (Chăm, Khmer).

Trình độ của thành viên Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc HTX ngày càng được cải thiện, luôn thể hiện tính năng động, sáng tạo trong mọi hoạt động của HTX. Chủ động trong công tác tổ chức, bố trí sản xuất, tìm kiếm thị trường tiêu thụ cho sản phẩm. Thực hiện dân chủ, công khai minh bạch trong HTX ngày càng thể hiện rõ; thu nhập người lao động được nâng lên và ổn định. Vai trò làm chủ của thành viên và người lao động trong HTX từng bước được phát huy.

Tuy nhiên, số lượng HTX Công nghiệp - Tiểu thủ công nghiệp trên địa bàn rất ít, chưa phát triển, quy mô nhỏ, sản phẩm nhỏ lẻ, sản xuất chủ yếu là tiểu thủ công nghiệp, ngành nghề truyền thống... nên giá trị gia tăng thấp, tỷ lệ đóng góp vào phát triển kinh tế - xã hội của HTX chiếm tỉ lệ không lớn.

- Lĩnh vực Giao thông vận tải

+ Năm 2017 đến nay thành lập mới 03 HTX. Lũy kế số lượng HTX, Liên hiệp HTX trong toàn tỉnh: 18 HTX và 01 Liên hiệp HTX, trong đó: 05 ngừng hoạt động; 01 Liên hiệp HTX đã giải thể.

+ Số lượng thành viên: 1.321 thành viên.

+ Tổng số cán bộ quản lý HTX là 132 người, trong đó đạt trình độ cao đẳng, đại học là 42 người.

+ Số lượng lao động làm việc thường xuyên: 2.125 người. Thu nhập trung bình của một lao động làm việc thường xuyên trong HTX Giao thông vận tải là 54 triệu đồng/năm.

+ Hoạt động của HTX Giao thông vận tải còn nhiều hạn chế do quy mô nhỏ, hiệu quả sản xuất kinh doanh thấp do chi phí luôn biến động, đặc biệt là giá xăng dầu liên tục thay đổi. Trong khi đó giá cước vận tải rất khó điều chỉnh do phải cạnh tranh rất lớn từ các thành phần kinh tế khác (trừ các ngày lễ, tết).

+ Vấn đề đổi mới phương tiện của HTX gặp nhiều khó khăn, trong khi các nguồn vốn vay ưu đãi dành cho HTX Giao thông vận tải lại hạn chế, do vậy các HTX rất chậm đổi mới phương tiện. Hiện nay chính sách hỗ trợ của Nhà nước đối với HTX trên địa bàn lĩnh vực này chủ yếu là hỗ trợ đào tạo, bồi dưỡng cán bộ quản lý HTX do Liên minh HTX tỉnh thực hiện.

- Lĩnh vực Du lịch

+ Số lượng HTX: 02 HTX. Năm 2017, thành lập mới 01 HTX.

+ Tổng số thành viên: 28.

+ Tổng số lao động thường xuyên là 05 lao động.

HTX Du lịch tiếp tục phát triển mô hình du lịch Homestay (ăn, nghỉ, vui chơi tại nhà của thành viên HTX). Loại hình du lịch này đang có xu hướng phát triển tại tỉnh An Giang trong thời gian tới.

- Lĩnh vực Khai thác khoáng sản

+ Số lượng HTX: 01 HTX.

+ Tổng số thành viên: 36 thành viên.

+ Tổng số lao động thường xuyên 10 lao động, số lao động là thành viên 05 lao động và thuê ngoài là 05 lao động.

- Lĩnh vực Tín dụng

+ Có 24 QTDND hoạt động trên 145/156 xã, phường, thị trấn của 08 huyện, 02 thị xã, 01 thành phố và 01 chi nhánh ngân hàng HTX tại tỉnh An Giang.

+ Số lượng thành viên: 126.848.

+ Tổng số cán bộ quản lý QTDND là 125 người, trong đó đạt trình độ cao đẳng, đại học là 66 người.

+ Số lao động làm việc thường xuyên: 658 lao động. Thu nhập bình quân của người lao động năm 2017 khoảng 77 triệu đồng.

+ Doanh thu bình quân năm 2017 đạt 15.672 triệu đồng/QTDND.

+ Lợi nhuận bình quân năm 2017 là 1.487 triệu đồng/QTDND.

+ Hoạt động của QTDND đã đáp ứng một phần nhu cầu vay vốn cho phần lớn bà con ở địa bàn nông thôn do thủ tục nhanh chóng hơn so với các ngân hàng thương mại. Tuy nhiên, các QTDND hoạt động ngày càng gặp nhiều khó khăn trong việc cạnh tranh với các ngân hàng thương mại trong việc huy động vốn, lãnh suất cho vay...

+ Do không có nguồn huy động trung hạn, dài hạn lớn nên hoạt động của QTDND chủ yếu là cho vay ngắn hạn và chưa đủ điều kiện mở thêm các dịch vụ kinh doanh khác. Các chỉ tiêu (vốn huy động, doanh thu, lợi nhuận) đều giảm so với năm 2016, nhưng nhìn chung hoạt động của các QTDND năm 2017 khá ổn định, có thu nhập để bù đắp chi phí và có tích lũy, tạo công ăn việc làm cho người lao động tại QTDND, góp phần hạn chế nạn cho vay nặng lãi, đóng góp vào ngân sách nhà nước, đồng thời góp phần thực hiện công tác an sinh xã hội ở địa bàn nơi QTDND hoạt động.

3. Các chế độ, chính sách hỗ trợ cho hoạt động của HTX

a) Các chế độ, chính sách do Trung ương ban hành

- Các văn bản pháp quy của Trung ương về chính sách hỗ trợ HTX nhìn chung chậm ban hành. Cụ thể, Luật HTX năm 2012 có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 7 năm 2013, đến ngày 15 tháng 12 năm 2014, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 2261/QĐ-TTg phê duyệt Chương trình hỗ trợ phát triển HTX giai đoạn 2015 - 2020.

Tuy nhiên, đến ngày 29 tháng 12 năm 2016, Bộ Tài chính mới ban hành Thông tư số 340/2016/TT-BTC hướng dẫn về mức hỗ trợ và cơ chế tài chính hỗ trợ bồi dưỡng nguồn nhân lực của HTX, thành lập mới HTX, tổ chức lại hoạt động của HTX thực hiện Chương trình hỗ trợ phát triển HTX giai đoạn 2015 - 2020.

- Năm 2016, bổ sung kinh phí có mục tiêu từ ngân sách Trung ương cho công tác thành lập mới, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ HTX là 120 triệu đồng. Giai đoạn 2017 - 2018, việc phát triển HTX được thực hiện chủ yếu từ nguồn vốn sự nghiệp thuộc Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới, với nội dung: “Tuyên truyền, đào tạo, bồi dưỡng về kinh tế hợp tác, HTX”. Tổng kế hoạch vốn sự nghiệp để thực hiện nội dung này từ Ngân sách Trung ương là: 1.330 triệu đồng, trong đó: Năm 2017 đã phân bổ 660 triệu đồng; Kế hoạch vốn năm 2018 là 670 triệu đồng.

- Thực hiện thí điểm mô hình đưa lao động trẻ tốt nghiệp đại học, cao đẳng về làm việc có thời hạn tại HTX NN. Tổng kinh phí tính đề nghị hỗ trợ là 6.590 triệu đồng **từ ngân sách Trung ương**, trong đó: Hỗ trợ 08 HTX tham gia thí điểm theo Quyết định số 445/QĐ-TTg ngày 21 tháng 3 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “*Thí điểm hoàn thiện, nhân rộng mô hình HTX kiểu mới tại vùng đồng bằng sông Cửu Long*” là 2.031 triệu đồng; hỗ trợ 18 HTX thí điểm theo Đề án đổi mới phát triển HTX trong nông nghiệp tỉnh An Giang giai đoạn 2017 - 2020 (trong 18 HTX có 15 HTX hoạt động trên địa bàn xã có lộ trình đạt tiêu chí nông thôn mới) là 4.559 triệu đồng.

Tuy nhiên, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có Công văn số 401/BNN-KTHT ngày 16 tháng 01 năm 2018 hướng dẫn các tỉnh thực hiện bồi dưỡng nguồn nhân lực cho HTX NN năm 2018, theo đó thí điểm trong năm 2018 mỗi HTX chỉ hỗ trợ 01 cán bộ chuyên môn.

- Đến ngày 13 tháng 4 năm 2018, Bộ Kế hoạch và Đầu tư mới có Văn bản số 2367/BKHĐT-HTX về việc hỗ trợ đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng cho HTX NN giai đoạn 2016 - 2020 phục vụ Chương trình MTQG xây dựng Nông thôn mới. Theo đó, Ủy ban nhân dân tỉnh có Công văn số 499/UBND-KTN ngày 14 tháng 5 năm 2018

báo cáo Bộ Kế hoạch và Đầu tư về tình hình bố trí, phân bổ các nguồn vốn hỗ trợ phát triển HTX tại địa phương giai đoạn 2016 - 2018 và đề xuất hỗ trợ 50 tỷ đồng để đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng cho 02 HTX NN giai đoạn 2016 - 2020 phục vụ Chương trình MTQG xây dựng Nông thôn mới trên địa bàn tỉnh An Giang. Hiện chưa có ý kiến của Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

b) Các chế độ, chính sách của tỉnh An Giang

- Ngày 09 tháng 12 năm 2016, Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết số 40/2016/NQ-HĐND quy định về chính sách hỗ trợ đầu tư vào nông nghiệp trên địa bàn tỉnh An Giang. Tiếp theo, Ủy ban nhân dân tỉnh có Quyết định số 98/2016/QĐ-UBND ngày 22 tháng 12 năm 2016 quy định chính sách hỗ trợ đầu tư phát triển nông nghiệp trên địa bàn tỉnh An Giang.

Ngày 28 tháng 02 năm 2018, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định số 410/QĐ-UBND về Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ Bảo vệ môi trường tỉnh An Giang. Vốn Điều lệ hoạt động của Quỹ là **100 tỷ đồng** do ngân sách tỉnh cấp trong 03 năm (2018 - 2020). Trong đó, năm 2018 ngân sách tỉnh đã bố trí dự toán để bổ sung vốn điều lệ cho Quỹ bảo vệ môi trường số tiền **60 tỷ đồng** tại Quyết định số 3700/QĐ-UBND ngày 03 tháng 12 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Triển khai thực hiện Quyết định số 2261/QĐ-TTg ngày 15 tháng 12 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình hỗ trợ phát triển HTX giai đoạn 2015 - 2020, Hội đồng nhân dân tỉnh đã ban hành Nghị quyết số 24/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2017 về quyết định chủ trương đầu tư chương trình, dự án nhóm B và dự án trọng điểm nhóm C sử dụng vốn đầu tư công giai đoạn 2016 - 2020, trong đó có dự án này, với quy mô đầu tư 10 HTX với tổng kinh phí đầu tư là 31.171 triệu đồng, trong đó: ngân sách tỉnh hỗ trợ 20.000 triệu đồng, vốn đối ứng của HTX và vốn huy động hợp pháp là 11.171 triệu đồng, do Liên minh HTX tỉnh làm chủ Chương trình.

Phạm vi hỗ trợ bao gồm sân phơi, nhà kho (có gắn với nơi làm việc của HTX), xưởng sơ chế, chế biến, điện, nước sinh hoạt, chợ, công trình thủy lợi, cơ sở hạ tầng vùng nuôi trồng thủy sản, cửa hàng vật tư nông nghiệp, giao thông nội đồng. Ngân sách tỉnh hỗ trợ tối đa không quá 02 tỷ đồng/HTX (hỗ trợ theo nguyên tắc: nhà nước hỗ trợ 80%, HTX đóng góp 20%).

- Nhằm tập trung nguồn lực, cụ thể hóa các chính sách và mức hỗ trợ cho HTX, Liên hiệp HTX và tổ hợp tác trong lĩnh vực nông nghiệp, Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Quyết định số 1400/QĐ-UBND ngày 09 tháng 5 năm 2017 phê duyệt Đề án đổi mới, phát triển HTX, tổ hợp tác trong nông nghiệp An Giang giai đoạn 2017 - 2020 và Kế hoạch số 254/KH-UBND ngày 11 tháng 5 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện Đề án "*Thí điểm hoàn thiện, nhân rộng mô hình HTX kiểu mới tại vùng đồng bằng sông Cửu Long giai đoạn 2016 - 2020*" trên địa bàn tỉnh An Giang. Ngày 16 tháng 8 năm 2017, Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 473/KH-UBND về thực hiện Đề án đổi mới phát triển HTX, tổ hợp tác trong nông nghiệp theo Quyết định số 1400/QĐ-UBND.

- Ngày 22 tháng 5 năm 2018, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định số 1123/QĐ-UBND về việc phân bổ chi tiết kế hoạch đầu tư năm 2018 nguồn vốn ngân sách Trung ương thực hiện Chương trình MTQG trên địa bàn tỉnh (đợt 1), theo đó cấp kinh phí cho năm 2018 là 380 triệu đồng để hỗ trợ 10 HTX không thuộc Quyết định số 445/QĐ-TTg ngày 21 tháng 3 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ (mỗi HTX có 01 lao động trẻ) trên địa bàn tỉnh.

Ngày 09 tháng 4 năm 2018, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành Quyết định số 1231/QĐ-BNN-KTHT phê duyệt Kế hoạch thí điểm mô hình đưa cán bộ trẻ tốt nghiệp đại học, cao đẳng về làm việc có thời hạn ở HTX NN, số lượng từ 03 - 05 HTX NN/tỉnh, riêng các tỉnh Đồng bằng sông Cửu Long căn cứ nhu cầu của các HTX tham gia thí điểm theo Quyết định số 445/QĐ-TTg để đăng ký; trong năm 2018 thí điểm hỗ trợ 01 cán bộ kỹ thuật hoặc cán bộ kế toán cho mỗi HTX có nhu cầu.

Tại Công văn số 1862/VPUBND-KTN ngày 20 tháng 4 năm 2018, Ủy ban nhân dân tỉnh đã giao Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan nghiên cứu, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh các nội dung theo chỉ đạo của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Quyết định số 1231/QĐ-BNN-KTHT có gắn với Đề án đào tạo nghề lao động nông thôn của tỉnh. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đang xây dựng dự thảo lấy ý kiến sở, ngành và địa phương để đề xuất UBND tỉnh và Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

III. Củng cố, nâng chất hoạt động của HTX

1. Công tác quản lý nhà nước về kinh tế tập thể

- Ngày 30 tháng 8 năm 2017, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định số 2609/QĐ-UBND về việc kiện toàn Ban Chỉ đạo, Tiểu Ban, Tổ Giúp việc và Tổ Điều phối thực hiện Chương trình phát triển nông thôn tỉnh An Giang đến năm 2020. Theo đó, Tiểu Ban tổ chức lại sản xuất, kinh tế hợp tác và Tổ Giúp việc¹ thực hiện tốt nhiệm vụ điều phối các hoạt động có liên quan đến tổ chức lại sản xuất, kinh tế hợp tác đã được tỉnh phân công tại Quyết định này.

- Tổ chức và củng cố Ban Chỉ đạo phát triển kinh tế tập thể cấp huyện theo tinh thần Chỉ thị số 447/CT-UBND ngày 06 tháng 02 năm 2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về tăng cường thực hiện các giải pháp củng cố, phát triển HTX trên địa bàn tỉnh An Giang. Các Sở, ban, ngành hữu quan, các huyện, thị xã, thành phố nghiên cứu sắp xếp, bố trí cán bộ chuyên trách về kinh tế tập thể; các xã, phường, thị trấn có cán bộ kiêm nhiệm về kinh tế hợp tác. Đây là giải pháp quan trọng có tính quyết định để kinh tế tập thể, HTX tại địa phương phát triển.

2. Tình hình triển khai thực hiện các chính sách ưu đãi, hỗ trợ HTX

- Thực hiện Điều 6 Luật HTX năm 2012, Nghị định số 193/2013/NĐ-CP của Chính phủ, Quyết định số 2261/QĐ-TTg ngày 15 tháng 12 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chương trình hỗ trợ phát triển HTX giai đoạn 2015 - 2020, các sở, ngành và địa phương của tỉnh đã triển khai thực hiện như sau:

¹ Không thành lập riêng Ban Chỉ đạo phát triển kinh tế tập thể tỉnh An Giang.

+ *Chính sách đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực*: Nguồn vốn hỗ trợ phát triển HTX năm 2016 là 520 triệu đồng, trong đó ngân sách tỉnh hỗ trợ 400 triệu đồng, bổ sung kinh phí có mục tiêu từ ngân sách Trung ương cho công tác thành lập mới, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ HTX là 120 triệu đồng. Giai đoạn 2017 - 2018, việc phát triển HTX được thực hiện chủ yếu từ nguồn vốn sự nghiệp thuộc Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới. Tổng kế hoạch vốn sự nghiệp để thực hiện nội dung này từ Ngân sách Trung ương là: 1.330 triệu đồng, trong đó: Năm 2017 đã phân bổ 660 triệu đồng; Kế hoạch vốn năm 2018 là 670 triệu đồng.

Năm 2018, Ủy ban nhân dân tỉnh phân bổ 380 triệu đồng để hỗ trợ 10 HTX không thuộc Quyết định số 445/QĐ-TTg ngày 21 tháng 3 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ (mỗi HTX có 01 lao động trẻ) trên địa bàn tỉnh.

+ *Hỗ trợ tài chính (cho vay ưu đãi, hỗ trợ lãi suất, bảo lãnh tín dụng)*: Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định số 410/QĐ-UBND ngày 28 tháng 02 năm 2018 về Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ Bảo vệ môi trường tỉnh An Giang, trong đó nhiệm vụ của Quỹ sẽ thực hiện “*Hỗ trợ tài chính (cho vay ưu đãi, hỗ trợ lãi suất, bảo lãnh tín dụng) cho cá nhân, hộ gia đình, tổ hợp tác, hộ kinh doanh, HTX, Liên hiệp HTX thực hiện sản xuất kinh doanh thuộc 08 nhóm sản phẩm nông nghiệp được quy hoạch sản xuất theo hướng ứng dụng công nghệ cao của tỉnh quy định tại Điều 14 Nghị quyết số 40/2016/NQ-HĐND*”.

+ *Chính sách khuyến khích phát triển, hợp tác, liên kết gắn sản xuất với tiêu thụ nông sản, xây dựng cánh đồng lớn*

Triển khai Nghị quyết số 13/2015/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2015 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc quy định mức chi hỗ trợ đối với chính sách khuyến khích phát triển, hợp tác, liên kết gắn sản xuất với tiêu thụ nông sản, xây dựng cánh đồng lớn theo Quyết định số 62/2013/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn tỉnh An Giang, ngày 08 tháng 5 năm 2018, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định số 1004/QĐ-UBND về việc phê duyệt “*Phương án xây dựng cánh đồng lớn của Công ty TNHH MTV Lương thực Thọại Sơn giai đoạn 2018 - 2022*”.

Tổng nhu cầu vốn đầu tư phương án cánh đồng lớn là: 920.201,7 triệu đồng, cụ thể như sau: *Vốn Công ty*: 767.212 triệu đồng (83,37%); *Vốn người dân*: 141.732 triệu đồng (15,40%); *Vốn HTX NN*: 133 triệu đồng (0,01%); *Vốn NSNN*: 11.124,7 triệu đồng (1,21%).

+ *Chính sách thành lập mới HTX, Liên hiệp HTX*: Hằng năm, các Sở, ngành và địa phương của tỉnh tổ chức các đợt tư vấn, hỗ trợ miễn phí cho các HTX về Quy trình tuyên truyền, vận động thành lập HTX; công tác tổ chức Đại hội HTX; công tác kế toán HTX mà chủ yếu là các HTX NN, vận tải, tiểu thủ công nghiệp.

+ *Chính sách hỗ trợ đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng*: Thực hiện nhiệm vụ được Ủy ban nhân dân tỉnh giao, các sở, ngành đang triển khai Chương trình hỗ trợ đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng của HTX nông, lâm, ngư nghiệp tỉnh An Giang cho 10 HTX NN trong tỉnh. Hiện tại, tỉnh đã hỗ trợ cho 03 HTX NN (HTX NN Phú An; HTX NN Phú Thạnh, HTX NN An Bình) đầu tư kết cấu hạ tầng với số tiền 4,6 tỷ đồng.

+ *Chính sách giao đất, cho thuê đất*: Hỗ trợ HTX NN để được các cơ quan chức năng giao đất, cho thuê đất với giá ưu đãi cho HTX xây dựng trụ sở (Quyết định số 977/QĐ-UBND ngày 04 tháng 5 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc chuyển mục đích sử dụng đất của HTX NN Phú Thạnh).

+ *Chính sách hỗ trợ liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm của HTX với doanh nghiệp*: Các sở, ngành, địa phương của tỉnh đã tích cực hỗ trợ Công ty CP Tập đoàn Lộc Trời, Công ty CP Nông sản Vinacam (AGRICAM) xây dựng 05 HTX NN tạo nguồn nguyên liệu cho Công ty. Tiếp tục hỗ trợ xây dựng Liên hiệp HTX tiêu thụ lúa gạo; HTX thương mại, dịch vụ, du lịch An Giang để tham gia chuỗi liên kết sản xuất và tiêu thụ và quảng bá thương hiệu các sản phẩm của tỉnh An Giang đến thị trường trong nước, nước ngoài.

Gần đây, thành lập 02 HTX kiểu mới tiêu thụ nông sản cho doanh nghiệp gồm HTX Nông sản an toàn Kiến An - Chợ Mới (Chợ Mới) cung cấp nông sản cho Công ty Antesco và HTX NN Mỹ Hòa Hưng (Long Xuyên) cung cấp nông sản cho Siêu thị Coopmart và Công ty Phan Nam.

Ngày 01 tháng 3 năm 2018, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định số 416/QĐ-UBND phê duyệt kinh phí hỗ trợ thực hiện dự án “*Xây dựng mô hình sản xuất xoài ba màu có quy mô 500 ha đạt tiêu chuẩn VietGAP gắn với chuỗi tiêu thụ sản phẩm*”, theo đó mở rộng diện tích HTX Xoài VietGAP huyện Chợ Mới - An Giang (thêm 500 ha), với tổng kinh phí thực hiện dự án là 29.358.042.000 đồng, trong đó: Nguồn sự nghiệp khoa học hỗ trợ: 2.699.780.000 đồng; Kinh phí từ các nguồn khác: 26.658.262.000 đồng.

3. Nâng cao hiệu quả hoạt động của HTX

a) Tuyên truyền, tập huấn Luật HTX năm 2012, Nghị định số 107/2017/NĐ-CP ngày 15 tháng 9 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 193/2013/NĐ-CP ngày 21 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật HTX; nâng cao năng lực nguồn nhân lực HTX

Năm 2018, dự kiến hỗ trợ bồi dưỡng nâng cao năng lực cho 475 lượt cán bộ quản lý, kế toán, thành viên HTX; hỗ trợ thành lập mới 08 HTX; hỗ trợ 26 HTX NN thuê 66 lao động có trình độ học vấn từ cao đẳng trở lên về làm việc có thời hạn tại HTX, cụ thể:

- Về bồi dưỡng nguồn nhân lực HTX: Có kế hoạch tuyên truyền pháp luật, hỗ trợ bồi dưỡng nâng cao năng lực cho thành viên HTX về pháp luật HTX, kiến thức thị trường, kỹ năng quản trị, điều hành HTX; thực hiện thí điểm mô hình đưa lao động trẻ tốt nghiệp đại học, cao đẳng về làm việc có thời hạn ở HTX NN. Kinh phí thực hiện khoảng 722 triệu đồng.

- Hỗ trợ thành lập mới 08 HTX với kinh phí dự kiến 160 triệu đồng. Nội dung hỗ trợ: Tư vấn xây dựng điều lệ HTX, phương án sản xuất kinh doanh, hướng dẫn thủ tục thành lập HTX, hỗ trợ chi phí tổ chức thành lập HTX...

b) Tổ chức triển khai thực hiện chính sách hỗ trợ, ưu đãi phát triển HTX theo Chương trình hỗ trợ phát triển HTX giai đoạn 2015 - 2020 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt

- Triển khai thực hiện Chương trình hành động số 251/CTr-UBND ngày 27 tháng 5 năm 2016 về thực hiện Đề án “*Thí điểm hoàn thiện, nhân rộng mô hình HTX kiểu mới tại vùng đồng bằng sông Cửu Long tại An Giang giai đoạn 2016 - 2020*”; Quyết định số 1400/QĐ-UBND ngày 09 tháng 5 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt Đề án đổi mới, phát triển HTX, tổ hợp tác trong nông nghiệp An Giang giai đoạn 2017 - 2020; Kế hoạch số 254/KH-UBND ngày 11 tháng 5 năm 2017 của UBND tỉnh về thực hiện Đề án “*Thí điểm hoàn thiện, nhân rộng mô hình HTX kiểu mới tại vùng đồng bằng sông Cửu Long giai đoạn 2016 - 2020*” trên địa bàn tỉnh An Giang.

- Triển khai thực hiện Quyết định số 461/QĐ-TTg ngày 27 tháng 4 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển 15.000 HTX, Liên hiệp HTX NN hoạt động có hiệu quả đến năm 2020. Tiếp tục triển khai Chương trình hỗ trợ đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng cho HTX nông, lâm, ngư nghiệp tỉnh An Giang đã được Hội đồng nhân dân tỉnh chấp thuận (thực hiện Quyết định số 2261/QĐ-TTg ngày 15 tháng 12 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình hỗ trợ phát triển HTX giai đoạn 2015 - 2020).

c) Nâng cao hiệu quả hoạt động của khu vực kinh tế tập thể, HTX

- Cương quyết giải thể những HTX tồn tại hình thức, HTX yếu, kém không còn khả năng hồi phục; tăng cường công tác tuyên truyền, vận động các HTX yếu, diện tích nhỏ sáp nhập với các HTX trong vùng để tăng quy mô hoạt động, năng lực sản xuất kinh doanh.

- Triển khai, sử dụng có hiệu quả Hệ thống thông tin về kinh tế tập thể của tỉnh; tăng cường cung cấp thông tin kịp thời về các chính sách của Nhà nước; giới thiệu và hướng dẫn xây dựng các mô hình liên kết hiệu quả; quảng bá các sản phẩm, dịch vụ chất lượng của các HTX để phát triển và mở rộng sản xuất.

- Liên minh HTX tỉnh có trách nhiệm đề xuất các cơ chế, chính sách để các HTX sử dụng sản phẩm, dịch vụ của nhau, từng bước nâng dần tỷ lệ thành viên sử dụng sản phẩm, dịch vụ của HTX, Liên hiệp HTX (*Thông báo số 250/TB-VPUKND ngày 13 tháng 6 năm 2017 của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh*).

- Tích cực thực hiện các biện pháp thông tin, truyền thông đến đối tượng HTX, Liên hiệp HTX để thay đổi mạnh mẽ hơn nữa về tư duy kinh doanh, có phương án sản xuất, kinh doanh đa dạng, tiếp cận với nhu cầu của khách hàng. Chủ động nghiên cứu thị trường trong quá trình sản xuất, tập trung vào 08 nhóm sản phẩm nông nghiệp được quy hoạch sản xuất theo hướng ứng dụng công nghệ cao của tỉnh; liên kết HTX với doanh nghiệp xây dựng cánh đồng lớn. Chú trọng nâng cao giá trị, chất lượng nông sản, hàng hóa đồng thời quan tâm xây dựng nhãn hiệu hàng hóa, chỉ dẫn địa lý đối với các sản phẩm, ngành hàng chủ lực; quan tâm sử dụng sản phẩm, dịch vụ của nhau.

d) Nâng cao năng lực quản lý nhà nước về kinh tế tập thể, HTX

- Tiếp tục tổ chức và củng cố Ban Chỉ đạo phát triển kinh tế tập thể cấp huyện. Các sở, ban, ngành hữu quan, các huyện, thị xã, thành phố nghiên cứu sắp xếp, bố trí cán bộ chuyên trách về kinh tế tập thể; các xã, phường, thị trấn có cán bộ kiêm nhiệm về kinh tế hợp tác. Đây là giải pháp quan trọng có tính quyết định để kinh tế tập thể tại địa phương phát triển.

- Tăng cường giám sát thi hành Luật HTX và hướng dẫn thực hiện các chính sách đối với khu vực kinh tế này. Kiên quyết giải thể các HTX ngừng hoạt động và HTX không tổ chức lại theo Luật HTX năm 2012.

đ) Tập trung nguồn lực phát triển kinh tế hợp tác gắn với thực hiện Chương trình MTQG về xây dựng nông thôn mới

- Trong năm 2018, tập trung nguồn lực phát triển HTX trên địa bàn các xã xây dựng nông thôn mới để hoàn thành tiêu chí số 13 Chương trình MTQG về xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016 - 2020 của tỉnh An Giang: Xã Vĩnh Thạnh Trung, huyện Châu Phú; xã Tân Lợi, huyện Tịnh Biên; xã Đa Phước, huyện An Phú; các xã Tây Phú, Vĩnh Chánh, An Bình, Vọng Đông, Bình Thành, huyện Thoại Sơn.

- Đến cuối năm 2018, phấn đấu thành lập mới Liên hiệp HTX Lúa gạo Vinacam - Đồng bằng sông Cửu Long đặt tại tỉnh An Giang để thúc đẩy sản xuất, tiêu thụ các ngành, hàng chủ lực của tỉnh, đồng thời mở rộng chuỗi liên kết sản xuất hàng hóa nông nghiệp trong khu vực Đồng bằng sông Cửu Long.

e) Huy động các lực lượng xã hội, các tổ chức đoàn thể trong nước và quốc tế tham gia thúc đẩy phát triển kinh tế tập thể, HTX

- Xây dựng, thực hiện các Đề án, Kế hoạch phát triển HTX phải gắn, kết hợp với việc sử dụng nguồn vốn từ Dự án Chuyển đổi nông nghiệp bền vững (VnSAT) tại An Giang và các nguồn huy động hợp pháp khác của cá nhân, tổ chức.

- Tiếp tục phối hợp với các tổ chức xã hội, các tổ chức đoàn thể, các trường trong tỉnh tham gia tuyên truyền, mở lớp tập huấn, đào tạo, bồi dưỡng các kiến thức liên quan đến HTX kiểu mới, phổ biến các chính sách hỗ trợ kinh tế tập thể, giới thiệu mô hình kinh tế tập thể hiệu quả... đến các thành phần trong xã hội để mọi người thấy được vai trò và lợi ích khi tham gia mô hình này.

- Kêu gọi các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực lương thực tiếp tục tham gia liên kết sản xuất và tiêu thụ với các HTX, Liên hiệp HTX, nhằm góp phần tạo sự bền vững, thúc đẩy phát triển kinh tế tập thể địa phương.

- Tiếp tục phối hợp với tổ chức SOCODEVI (Canada) thực hiện chương trình chung tay phát triển HTX giai đoạn 2013 - 2018. Phối hợp với doanh nghiệp (Công ty CP Tập đoàn Lộc Trời, Công ty CP Nông sản Vinacam...) vận động, hỗ trợ thành lập HTX kiểu mới; thu hút thành viên tham gia HTX đang hoạt động.

IV. Những tồn tại, khó khăn và bài học kinh nghiệm

1. Tồn tại, khó khăn

a) Những bất cập của quy định pháp luật HTX hiện hành

- Quy định mở rộng cho người nước ngoài cư trú tại Việt Nam được làm thành viên HTX có thể dẫn tới nguy cơ người nước ngoài thành lập HTX tại Việt Nam, tận dụng các lợi thế và các chính sách ưu đãi đối với HTX để kinh doanh và có thể gây thiệt hại cho các chủ thể khác, đặc biệt là trong lĩnh vực nông nghiệp.

- Các quy định của Luật HTX hiện hành chưa quy định việc đăng ký chuyển đổi từ loại hình tổ hợp tác sang HTX hoặc giữa HTX chuyển sang loại hình công ty TNHH, công ty cổ phần hoạt động theo quy định của Luật Doanh nghiệp năm 2014. Hiện nay, các chủ thể này vẫn phải làm thủ tục giải thể, chấm dứt hoạt động, sau đó mới tiến hành đăng ký thành lập mới HTX hoặc đăng ký thành lập công ty TNHH, công ty cổ phần.

- Về tín dụng nội bộ của HTX

+ Khoản 6 Điều 8 Luật HTX năm 2012 quy định: **“Điều 8. Quyền của HTX, Liên hiệp HTX: 6. Tăng, giảm vốn điều lệ trong quá trình hoạt động; huy động vốn và hoạt động tín dụng nội bộ theo quy định của pháp luật”**.

Ngày 28 tháng 6 năm 2017, Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam ban hành Thông tư số 04/2017/TT-NHNN bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật do Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam ban hành, liên tịch ban hành, trong đó có Thông tư số 06/2004/TT-NHNN và Thông tư số 04/2007/TT-NHNN, trong đó có hoạt động tín dụng nội bộ của HTX.

Tuy nhiên, Thông tư số 24/2017/TT-BTC ngày 28 tháng 3 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn Chế độ kế toán HTX, Liên hiệp HTX, có nghiệp vụ kế toán về hoạt động tín dụng nội bộ; có hiệu lực thi hành **từ ngày 01 tháng 01 năm 2018**.

+ Đến nay, Bộ, ngành Trung ương chưa ban hành văn bản pháp quy thực hiện Khoản 6 Điều 8 Luật HTX năm 2012 về hoạt động tín dụng nội bộ, cho nên địa phương gặp nhiều lúng túng khi hướng dẫn các HTX thực hiện hoạt động nghiệp vụ này.

- **Liên quan đến tổ chức và hoạt động của QTDND**: Tổng mức góp vốn tối đa của một thành viên QTDND không được vượt quá 10% vốn điều lệ của QTDND tại thời điểm góp vốn theo Thông tư số 04/2015/TT-NHNN ngày 31 tháng 3 năm 2015 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam là quá thấp và không phù hợp với Điều 27 Luật HTX năm 2012 quy định không quá 20%.

+ Việc cho vay thành viên có hộ khẩu thường trú trên địa bàn hoạt động của QTDND cũng là một trở ngại khó khăn. Tại Điều 21 Nghị định số 69/2005/NĐ-CP ngày 26 tháng 5 năm 2005 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 48/2001/NĐ-CP ngày 13 tháng 8 năm 2001 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động của QTDND đã nêu điều kiện trở thành thành viên là **“Cá nhân là công dân Việt Nam từ đủ 18 tuổi trở lên có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, làm việc hoặc sản xuất, kinh doanh hợp pháp trên địa bàn hoạt động của QTDND”** và tại Điểm a, Điểm b Khoản 2 Điều 2 Nghị định số 55/2015/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2015 của Chính phủ về chính sách tín dụng phục vụ phát triển nông nghiệp, nông thôn cũng xác

định nơi cư trú của đối tượng khi vay vốn (nhưng lại không nói rõ là tạm trú hay thường trú) nên QTDND gặp khó khăn khi cho vay.

+ Theo Khoản 1 Điều 28 Thông tư số 04/2015/TT-NHHN ngày 31 tháng 3 năm 2015 của Thống đốc Ngân hàng nhà nước quy định về QTDND, người dân vay vốn tại QTDND phải đóng góp 300 ngàn đồng (phí xác lập thành viên) và 100 ngàn đồng (vốn góp thường niên), Tuy nhiên, nếu người dân vay các ngân hàng thương mại thì không cần phải đóng các khoản tiền này, điều này đã gây khó khăn cho QTDND trong hoạt động.

An Giang là tỉnh nông nghiệp, nông dân thường vay số tiền nhỏ lẻ, dao động phổ biến từ 10 đến 50 triệu đồng mà phải đóng phí 400 ngàn đồng, điều này làm cho lãi suất sau khi giải ngân tăng lên.

b) Về nguồn vốn đầu tư, phát triển HTX

- Quyết định số 2261/QĐ-TTg ngày 15 tháng 12 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ ban hành phê duyệt Chương trình hỗ trợ phát triển HTX giai đoạn 2015 - 2020, có nhiều chính sách hỗ trợ thiết thực cho HTX, Liên hiệp HTX. Tuy nhiên, Bộ, ngành Trung ương chậm ban hành văn bản pháp quy triển khai thi hành Quyết định số 2261/QĐ-TTg; nguồn lực phân bổ của Trung ương cho địa phương hết sức hạn chế.

- Căn cứ Công văn số 10091/BKHĐT-HTX ngày 05 tháng 12 năm 2016 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc xây dựng nhu cầu hỗ trợ phát triển HTX năm 2017 và giai đoạn 2017 - 2020, Ủy ban nhân dân tỉnh giao nhiệm vụ cho Sở Kế hoạch và Đầu tư có Công văn số 1936A/SKHĐT-DN ngày 07 tháng 12 năm 2016 đăng ký nhu cầu cầu hỗ trợ phát triển HTX năm 2017 và giai đoạn 2017 - 2020:

+ Tổng nhu cầu đầu tư giai đoạn 2017 - 2020 là 65.171 triệu đồng, trong đó: nguồn vốn sự nghiệp ngân sách trung ương hỗ trợ là 4.000 triệu đồng; nguồn vốn đầu tư phát triển là 61.171 triệu đồng, gồm: ngân sách trung ương là 44.000 triệu đồng, ngân sách địa phương 8.586 triệu đồng, các nguồn vốn khác là 8.585 triệu đồng.

+ Tổng nhu cầu đầu tư năm 2017 là 13.400 triệu đồng, trong đó: nguồn vốn sự nghiệp ngân sách trung ương hỗ trợ là 1.000 triệu đồng; nguồn vốn đầu tư phát triển là 12.400 triệu đồng, gồm: ngân sách trung ương là 10.400 triệu đồng, ngân sách địa phương 2.000 triệu đồng. Đến nay, Bộ Kế hoạch và Đầu tư chưa có văn bản chính thức phản hồi về nguồn vốn này.

- Ngày 17 tháng 02 năm 2017, Văn phòng Chính phủ có Thông báo số 83/TB-VPCP truyền đạt kết luận của Phó Thủ tướng Vương Đình Huệ tại cuộc họp về sửa đổi Nghị định số 193/2013/NĐ-CP và thành lập Ban Chỉ đạo đổi mới, phát triển kinh tế tập thể, HTX. Tại Khoản 2 Mục I của Văn bản có nêu: "2. Về chính sách hỗ trợ cho HTX NN, Bộ Kế hoạch và Đầu tư phối hợp với Bộ Tài chính và các Bộ, ngành liên quan rà soát Chương trình hỗ trợ HTX theo Quyết định số 2261/QĐ-TTg ngày 15 tháng 12 năm 2014, đề xuất phương án trình Chính phủ, Quốc hội bố trí kinh phí (dòng ngân sách riêng) hỗ trợ cho khu vực HTX năm 2018 và các năm tiếp theo để

thực hiện". Tuy nhiên, đến nay vẫn chưa có thông tin về việc Quốc hội bố trí kinh phí (dòng ngân sách riêng) hỗ trợ cho khu vực HTX năm 2018 và các năm tiếp theo.

2. Nguyên nhân của hạn chế, khó khăn

Những hạn chế chủ yếu trên có những nguyên nhân cơ bản sau đây:

- *Một là*, công tác tuyên truyền phổ biến nội dung Nghị quyết, Luật, các văn bản pháp luật về kinh tế tập thể, Chỉ thị của Tỉnh ủy, Đề án và Kế hoạch phát triển kinh tế tập thể của Ủy ban nhân dân tỉnh tại các ngành, các cấp chưa được sâu rộng trong đông đảo Nhân dân, tới thành viên HTX, nhất là ở nông thôn, vùng sâu, vùng xa.

- *Hai là*, công tác sơ kết, tổng kết việc thực hiện các Đề án, Kế hoạch về phát triển kinh tế tập thể, HTX chưa được tổ chức định kỳ, thường xuyên.

- *Ba là*, một số cơ quan, đơn vị chưa thật sự quan tâm đến công tác báo cáo, thống kê về tình hình phát triển HTX.

- *Bốn là*, một vài nơi, cấp ủy Đảng, chính quyền, nhất là cấp xã, có biểu hiện can thiệp quá sâu vào công việc nội bộ HTX; cấp huyện chưa quan tâm đúng mức về việc xây dựng Kế hoạch phát triển kinh tế tập thể 05 năm và hàng năm; chưa lồng ghép vào Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội chung của ngành, địa phương.

- *Năm là*, trình độ quản lý HTX của Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc còn hạn chế trong công tác tổ chức, trong việc mở rộng thêm dịch vụ và thu hút nguồn vốn từ việc kết nạp thêm xã viên mới của HTX, nguồn lực hỗ trợ phát triển HTX còn thấp. Một số HTX vẫn còn tâm lý ỷ lại, trông chờ hỗ trợ từ ngân sách nhà nước.

- *Sáu là*, việc quy định, hướng dẫn cơ chế, chính sách củng cố, nâng chất, hỗ trợ phát triển HTX từ Bộ, ngành Trung ương còn quá chậm.

3. Bài học kinh nghiệm

- *Một là*, cần có sự chỉ đạo thường xuyên của lãnh đạo tỉnh trong việc tổ chức thực hiện các Đề án, Chương trình, Kế hoạch có liên quan đến củng cố, nâng chất hoạt động của HTX.

- *Hai là*, đẩy mạnh công tác tuyên truyền Luật HTX năm 2012 và các văn bản hướng dẫn thi hành, mô hình HTX kiểu mới sâu rộng trong Nhân dân.

- *Ba là*, nâng cao hiệu quả công tác phối hợp giữa các ngành, các cấp với các tổ chức trong việc hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể, HTX.

- *Bốn là*, bên cạnh các cách làm hay của HTX, Liên hiệp HTX cần được biểu dương, tự thân Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc và các thành viên của từng HTX, Liên hiệp HTX trên địa bàn tỉnh cần phải khắc phục những hạn chế, yếu kém về trình độ chuyên môn; nhận thức rõ hơn về vị trí, vai trò, chức năng của HTX trong nền kinh tế thị trường.

V. Đề xuất, kiến nghị

Để thực hiện tốt hơn việc xây dựng, phát triển mô hình HTX trên địa bàn tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh kiến nghị Hội đồng nhân dân tỉnh và Bộ, ngành Trung ương một số nội dung sau:

- Đề nghị Bộ, ngành Trung ương sớm đề xuất với Chính phủ phương án trình Quốc hội bố trí kinh phí (dòng ngân sách riêng) hỗ trợ cho khu vực HTX năm 2018 và các năm tiếp theo. Trung ương cần bổ sung trong kế hoạch trung hạn (giai đoạn 2016 - 2020) nguồn vốn thực hiện hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể, hỗ trợ doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn đối với các mô hình liên kết hợp tác phát triển chuỗi sản xuất, tiêu thụ sản phẩm giữa doanh nghiệp và HTX.

Ngày 29 tháng 5 năm 2017, Bộ Kế hoạch và Đầu tư có Công văn số 4342/BKHĐT-HTX về việc hỗ trợ phát triển HTX trong Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới có hướng dẫn các tỉnh sử dụng trong nguồn xây dựng nông thôn mới. Tuy nhiên, kiến nghị Trung ương có nguồn riêng cho hỗ trợ HTX, không sử dụng chung trong nguồn vốn Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới.

- Về tín dụng nội bộ của HTX, đề nghị Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và Bộ, ngành Trung ương sớm ban hành văn bản hướng dẫn nghiệp vụ hoạt động tín dụng nội bộ của HTX theo Khoản 6 Điều 8 Luật HTX năm 2012; sửa đổi Thông tư số 04/2015/TT-NHNN ngày 31 tháng 3 năm 2015 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước quy định về QTDND theo hướng khi thành viên vay vốn tại QTDND chỉ góp vốn 100 ngàn đồng cho phù hợp thực tế.

- Thực hiện chính sách ưu đãi về thuế cho HTX NN: Không thuộc đối tượng nộp thuế Giá trị gia tăng (VAT) đối với các giao dịch, mua bán, trao đổi của HTX NN với thành viên và giữa các HTX NN với nhau. Miễn thuế thu nhập cá nhân cho thành viên HTX NN đối với phần thu nhập có được từ góp vốn vào HTX NN.

- Đề nghị Trung ương sớm xây dựng và chuẩn hóa nguồn dữ liệu quốc gia về kinh tế tập thể. Tăng nguồn kinh phí cho công tác tuyên truyền, tư vấn, hỗ trợ, đào tạo định kỳ và truyền thông chuyên đề kinh tế tập thể (báo, đài truyền hình, tọa đàm,...); có chính sách hỗ trợ cho cán bộ chuyên trách kinh tế tập thể.

Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh An Giang. / *lcm*

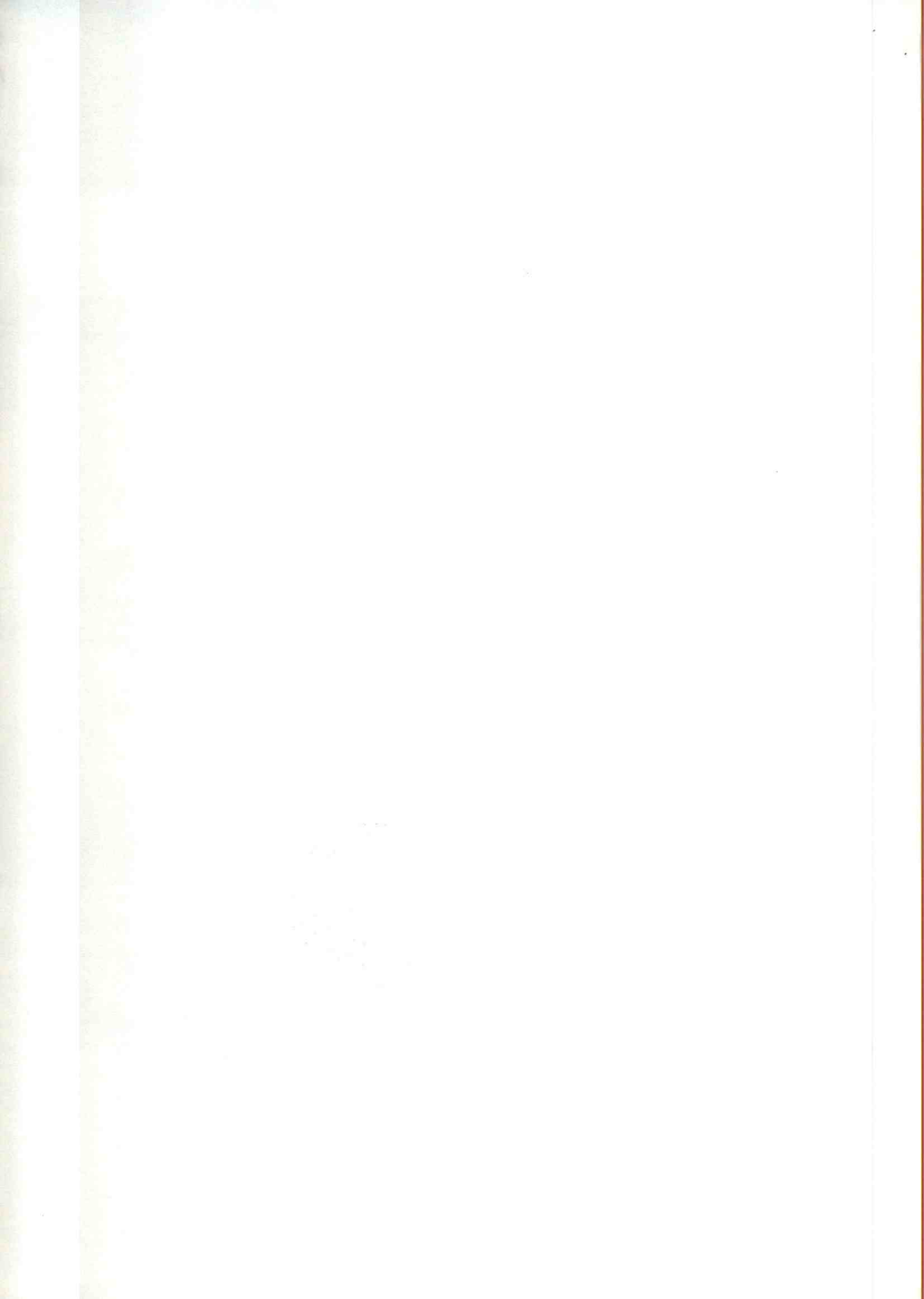
Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- HĐND tỉnh (b/c);
- CT và PCT UBND tỉnh;
- Các Sở: NN&PTNT; CT; VHHT&DL; GTVT; TNMT; TC;
- Liên minh HTX tỉnh;
- NHNN Chi nhánh AG;
- Lưu: VT, KTN.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Vương Bình Thạnh



10	Thông tư số 04/2017/TT-NHNN ngày 28 tháng 6 năm 2017 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật do Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam ban hành, liên tịch ban hành.
11	Quyết định số 1231/QĐ-BNN-KTHT ngày 09 tháng 4 năm 2018 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành phê duyệt Kế hoạch thí điểm mô hình đưa cán bộ trẻ tốt nghiệp đại học, cao đẳng về làm việc có thời hạn ở HTX NN.
12	Thông tư số 24/2017/TT-BTC ngày 28 tháng 3 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn Chế độ kế toán HTX, Liên hiệp HTX.
13	Công văn số 2367/BKHĐT-HTX ngày 13 tháng 4 năm 2018 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư mới về việc hỗ trợ đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng cho HTX NN giai đoạn 2016 - 2020 phục vụ Chương trình MTQG xây dựng Nông thôn mới.
14	Công văn số 401/BNN-KTHT ngày 16 tháng 01 năm 2018 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn các tỉnh thực hiện bồi dưỡng nguồn nhân lực cho HTX NN năm 2018.
Văn bản của tỉnh An Giang	
1	Nghị quyết số 13/2015/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2015 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc quy định mức chi hỗ trợ đối với chính sách khuyến khích phát triển, hợp tác, liên kết gắn sản xuất với tiêu thụ nông sản, xây dựng cánh đồng lớn theo Quyết định số 62/2013/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn tỉnh An Giang.
2	Nghị quyết số 40/2016/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành quy định về chính sách hỗ trợ đầu tư vào nông nghiệp trên địa bàn tỉnh An Giang.
3	Nghị quyết số 24/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh về quyết định chủ trương đầu tư chương trình, dự án nhóm B và dự án trọng điểm nhóm C sử dụng vốn đầu tư công giai đoạn 2016 - 2020.
4	Quyết định số 98/2016/QĐ-UBND ngày 22 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định chính sách hỗ trợ đầu tư phát triển nông nghiệp trên địa bàn tỉnh An Giang.

5	Chương trình hành động số 251/CTr-UBND ngày 27 tháng 5 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh về thực hiện Đề án “Thí điểm hoàn thiện, nhân rộng mô hình HTX kiểu mới tại vùng đồng bằng sông Cửu Long tại An Giang giai đoạn 2016 - 2020”.
6	Quyết định số 410/QĐ-UBND ngày 28 tháng 02 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành về Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ Bảo vệ môi trường tỉnh An Giang.
7	Quyết định số 1145/QĐ-UBND ngày 24 tháng 6 năm 2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt Kế hoạch phát triển kinh tế tập thể 05 năm giai đoạn 2016 - 2020 của tỉnh An Giang.
8	Quyết định 3310/QĐ-UBND ngày 21 tháng 11 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh về Kế hoạch thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016 - 2020.
9	Quyết định số 1400/QĐ-UBND ngày 09 tháng 5 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt Đề án đổi mới, phát triển HTX, tổ hợp tác trong nông nghiệp An Giang giai đoạn 2017 - 2020.
10	Kế hoạch số 254/KH-UBND ngày 11 tháng 5 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện Đề án “Thí điểm hoàn thiện, nhân rộng mô hình HTX kiểu mới tại vùng đồng bằng sông Cửu Long giai đoạn 2016 - 2020” trên địa bàn tỉnh An Giang.
11	Kế hoạch số 473/KH-UBND ngày 16 tháng 8 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh về thực hiện Đề án đổi mới phát triển HTX, tổ hợp tác trong nông nghiệp theo Quyết định số 1400/QĐ-UBND ngày 09 tháng 5 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt Đề án đổi mới, phát triển HTX, tổ hợp tác trong nông nghiệp An Giang giai đoạn 2017 - 2020.
12	Quyết định số 1123/QĐ-UBND ngày 22 tháng 5 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phân bổ chi tiết kế hoạch đầu tư năm 2018 nguồn vốn ngân sách Trung ương thực hiện Chương trình MTQG trên địa bàn tỉnh (đợt 1).
13	Quyết định số 2609/QĐ-UBND ngày 30 tháng 8 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc kiện toàn Ban Chỉ đạo, Tiểu Ban, Tổ Giúp việc và Tổ Điều phối thực hiện Chương trình phát triển nông thôn tỉnh An Giang đến năm 2020.
14	Quyết định số 1004/QĐ-UBND ngày 08 tháng 5 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt “Phương án xây dựng cánh đồng lớn của Công ty TNHH MTV Lương thực Thoại Sơn giai đoạn 2018 - 2022”.

15	Quyết định số 416/QĐ-UBND ngày 01 tháng 3 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt kinh phí hỗ trợ thực hiện dự án “Xây dựng mô hình sản xuất xoài ba màu có quy mô 500 ha đạt tiêu chuẩn VietGAP gắn với chuỗi tiêu thụ sản phẩm”.
16	Chỉ thị số 447/CT-UBND ngày 06 tháng 02 năm 2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về tăng cường thực hiện các giải pháp củng cố, phát triển HTX trên địa bàn tỉnh An Giang.
17	Thông báo số 250/TB-VPUBND ngày 13 tháng 6 năm 2017 của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh về kết luận của Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tại Hội nghị sơ kết thi hành Luật HTX năm 2012 trên địa bàn tỉnh An Giang.

Phục lục 2

Hợp tác xã củng cố, thành lập mới trên địa bàn tỉnh An Giang năm 2017 - 2018

(Đính kèm Báo cáo số 306/BC-UBND ngày 31 tháng 5 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang)

STT	Tên HTX	Địa chỉ		Tổng số	Số vốn góp (1.000 đồng)	Loại hình	Ngày thành lập	Ghi chú
1	HTX DV nông nghiệp Thủy sản Mekong	Long Phú	Tân Châu	47	1,000,000	Nông nghiệp	4/16/2017	
2	HTX NN Mỹ Hòa Hưng	Mỹ Hòa Hưng	Long Xuyên	54	1,000,000	Nông nghiệp	10/3/2017	Chưa đăng ký kinh doanh.
3	HTX NN Khánh An	Khánh An	An Phú	60	1,900,000	Nông nghiệp	3/7/2017	
4	HTX NN Long Bình	Long Bình	An Phú	62	500,000	Nông nghiệp	7/11/2017	
5	HTX NN Hòa An-Chợ Mới	Hòa An	Chợ Mới	36	3,600,000	Nông nghiệp	7/12/2017	
6	HTX nông sản toàn Kiến An	Kiến An	Chợ Mới	20	20,000,000	Nông nghiệp	6/28/2017	
7	HTX trái cây GAP Chợ Mới	Mỹ Hiệp	Chợ Mới	69	30,000,000	Nông nghiệp	2/10/2017	
8	HTX NN Định Mỹ	Định Mỹ	Thoại Sơn	22	700,000	Nông nghiệp	7/4/2017	
9	HTX NN Vĩnh Chánh	Vĩnh Chánh	Thoại Sơn	78	500,000	Nông nghiệp	9/28/2017	
10	HTX NN Phú Thuận - Thoại Sơn	Phú Thuận	Thoại Sơn	28	800,000	Nông nghiệp	8/4/2017	
11	HTX NN Vọng Thê	Vọng Thê	Thoại Sơn		1,500,000	Nông nghiệp	11/13/2017	
12	HTX NN Mỹ Phú Đông	Mỹ Phú Đông	Thoại Sơn		1,000,000	Nông nghiệp	12/8/2017	Củng cố lại và đăng ký kinh doanh theo quy định.
13	HTX NN Lương Phát	Lương Phi	Tri Tôn	8	2,000,000	Nông nghiệp	6/30/2017	

14	HTX Thương mại dịch vụ nông nghiệp TVP - Lương An Trà (TVP: Trịnh Văn Phú)	Lương An Trà	Tri Tôn	10	1,500,000	Nông nghiệp	4/19/2017	
15	HTX NN Dịch vụ và Du lịch Tân Thành	Tà Đảnh	Tri Tôn		1,728,000	Nông nghiệp	6/20/2017	
16	HTX NN Bình Hòa	Bình Hòa	Châu Thành	80	1,500,000	Nông nghiệp	12/14/2017	
17	HTX NN Bình Thạnh	Bình Thạnh	Châu Thành	93	1,000,000	Nông nghiệp	12/15/2017	
18	HTX NN Thới Sơn	Thới Sơn	Tịnh Biên			Nông nghiệp	7/3/2017	
19	HTX GTVT Au to Boll	Thị trấn Chợ Mới	Chợ Mới		200,000,000	GTVT	6/22/2017	
20	HTX NN Kênh 1 - Kênh 4	Xã Vĩnh Châu	Châu Đốc			Nông nghiệp	10/20/2017	Chưa đăng ký kinh doanh.
21	HTX Vận tải Châu Thành	Thị trấn An Châu	Châu Thành			GTVT	6/21/2017	
22	HTX VTTB Núi Dài	Xã Lương Phi	Tri Tôn		60,000,000	GTVT	3/14/2018	
23	HTX NN Vĩnh Gia	Xã Vĩnh Gia	Tri Tôn			Nông nghiệp	4/24/2018	Chưa đăng ký kinh doanh.
TỔNG				667	330,228,000			

Phục lục 3
HỢP TÁC XÃ CHƯA ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP;
CHƯA CHUYỂN ĐỔI HOẶC NGỪNG HOẠT ĐỘNG

(Đính kèm Báo cáo số 306 /BC-UBND ngày 31 tháng 5 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang)

Stt	Tên HTX	Địa chỉ		Nội dung
1	HTX NN Mỹ Hòa Hưng	Xã Mỹ Hòa Hưng	TP. Long Xuyên	Chưa đăng ký kinh doanh.
2	HTX NN Vĩnh Gia	Xã Vĩnh Gia	Huyện Tri Tôn	Chưa đăng ký kinh doanh.
3	HTX NN Châu Long	Phường Vĩnh Mỹ	TP. Châu Đốc	Chưa đăng ký kinh doanh.
4	HTXNN Kênh 1 - Kênh 4	Xã Vĩnh Châu	TP. Châu Đốc	Chưa đăng ký kinh doanh.
5	Liên hiệp HTX NN An Giang	Phường Mỹ Long	TP. Long Xuyên	Ngưng hoạt động.
6	HTX VT Đường sông Thiên Lộc	Xã Vĩnh Trạch	Huyện Thoại Sơn	Ngưng hoạt động.
7	HTX Thủy Khánh Hòa	Thị trấn Phú Hòa	Huyện Thoại Sơn	Ngưng hoạt động.
8	HTX Dược liệu Kỳ Sơn	Thị trấn Núi Sập	Huyện Thoại Sơn	Ngưng hoạt động.
9	HTX NN Tây Sơn	Thị trấn Núi Sập	Huyện Thoại Sơn	Ngưng hoạt động.
10	HTX VT Thủy Hoàng Tùng	Xã Vĩnh Trạch	Huyện Thoại Sơn	Ngưng hoạt động.
11	HTX Thủy sản Phú Thuận	Xã Phú Thuận	Huyện Thoại Sơn	Ngưng hoạt động.
12	HTX Vận tải - Nông nghiệp Thoại Sơn	Thị trấn Núi Sập	Huyện Thoại Sơn	Ngưng hoạt động.
13	HTX NN Vĩnh Trạch	Xã Vĩnh Trạch	Huyện Thoại Sơn	Chưa chuyển đổi.
14	HTX NN Thủy sản Châu Phú	Thị trấn Cái Dầu	Huyện Châu Phú	Ngưng hoạt động.
15	HTX NN Kiểu mới Thiện Mỹ	Xã Mỹ Đức	Huyện Châu Phú	Ngưng hoạt động.
16	HTX VT Thủy Hữu An	Xã Bình Mỹ	Huyện Châu Phú	Ngưng hoạt động.
17	HTX NN Tô An I	Xã Cô Tô	Huyện Tri Tôn	Ngưng hoạt động.
18	HTX Trái cây Cù Lao Giêng	Xã Bình Phước Xuân	Huyện Chợ Mới	Ngưng hoạt động.
19	HTX NN An Nông II	Xã An Nông	Huyện Tịnh Biên	Đang rà soát việc tổ chức Đại hội chuyển đổi HTX hoạt động theo Luật HTX năm 2012.

20	HTX NN Số 1	Thị trấn Chi Lăng	Huyện Tĩnh Biên	Ngưng hoạt động.
21	HTX NN Đông Hưng	Xã Nhơn Hưng	Huyện Tĩnh Biên	Ngưng hoạt động.
22	HTX NN Hòa Hưng	Thị trấn Nhà Bàng	Huyện Tĩnh Biên	Ngưng hoạt động.
23	HTX NL & DV Vĩnh Trung	Xã Vĩnh Trung	Huyện Tĩnh Biên	Ngưng hoạt động.

Phụ lục 4
LŨY KẾ TỔNG HỢP HTX - QTDND THEO ĐỊA BÀN
Tính đến ngày 30/04/2018

TT	Địa bàn	Thông tin số lượng HTX
1	AN PHÚ	12
2	CHÂU ĐỐC	8
3	CHỢ MỚI	29
4	CHÂU PHÚ	14
5	CHÂU THÀNH	11
6	LONG XUYÊN	17
7	PHÚ TÂN	20
8	TỊNH BIÊN	11
9	TÂN CHÂU	22
10	THOẠI SƠN	23
11	TRỊ TÔN	7
Tổng cộng:		174